

# QUYỀN LỰC KHÔNG NHƯỢNG BỘ NẾU KHÔNG CÓ ĐÒI HỎI

*Tinh cấp thiết phải xây dựng quan hệ ngoại giao nhân dân giữa Việt Nam và Hoa Kỳ*

Merle Ratner và Ngô Thanh Nhàn<sup>1</sup>

## Lời giới thiệu

Fredrick Douglas, người theo chủ nghĩa bãi nô và là nhà lãnh đạo vĩ đại của nô lệ da đen, đã tóm tắt về chính trị của Hoa Kỳ bằng một câu nói ngắn gọn và súc tích: *Quyền lực không nhượng bộ nếu không có đòi hỏi. Nó đã như vậy và sẽ như vậy.* Câu châm ngôn trên càng khẳng định tính đúng đắn trong quan hệ quốc tế trên thế giới ngày nay. Trong quan hệ với Hoa Kỳ, một cường quốc tư bản hàng đầu thế giới, Việt Nam và các quốc gia độc lập thực sự khác cần phải huy động mọi sự ủng hộ có thể có để bảo vệ và phát triển lợi ích của mình. Điều này chỉ có thể được thực hiện có hiệu quả bằng cách xây dựng một nền tảng quan hệ ngoại giao nhân dân, từ đó cho phép Việt Nam thực hiện vận động hành lang thành công đối với Quốc hội Hoa Kỳ và có tác động đến nhánh hành pháp của Chính phủ. Ngay bây giờ chúng ta đang có cơ hội để thực hiện điều đó, và phải chớp thời cơ trước khi quá muộn. Một phần việc hết sức quan trọng khi xây dựng quan hệ ngoại giao nhân dân là làm việc cùng với Cộng đồng người Mỹ gốc Việt.

Đã có những nhìn nhận không chính xác về bản chất của mối quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ, gây ảnh hưởng xấu tới nhiều mặt của mối quan hệ

này. Do đó, cần làm rõ bối cảnh của quá trình xây dựng quan hệ ngoại giao nhân dân giữa hai nước.

## Việt Nam và Hoa Kỳ - Lợi ích chung hay lợi ích song trùng?

Để bảo vệ lợi ích của Việt Nam trong quan hệ với Hoa Kỳ, một điều quan trọng đầu tiên là phải xác định rõ: bản chất của mối quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ là gì? Với tư cách là một người bạn của dân tộc Việt Nam, tôi cho rằng có tồn tại những lợi ích chiến lược chung giữa nhân dân cũng như giữa chính phủ hai nước.

Cho dù quan hệ giữa hai nước có ở vào trạng thái căng thẳng hay không, về cơ bản, Chính phủ Mỹ vẫn luôn luôn chống lại phong trào cách mạng của chủ nghĩa xã hội, trong khi đó những người Việt Nam yêu nước lại sẵn sàng hiến dâng cả cuộc đời cho sự nghiệp đó.

Mặc dù Chính phủ hai nước Hoa Kỳ và Việt Nam chia sẻ nhiều lợi ích về địa chính trị, tuy nhiên họ thường ở vào hai chiến tuyến trong hầu hết các vấn đề cốt yếu của quan hệ quốc tế. Trên hết, Chính phủ Hoa Kỳ luôn phản đối các quốc gia lựa chọn chế độ xã hội chủ nghĩa. Hoa Kỳ cũng công kích khái niệm chủ quyền quốc gia, bằng cả Học thuyết "đánh đòn phủ đầu" theo chủ nghĩa can thiệp trắng

trộn của Bush, lẫn Học thuyết "nhân quyền" mang màu sắc can thiệp ở mức độ nhẹ hơn của Clinton. Ngoài ra, Hoa Kỳ còn luôn đứng ở phía bên kia trong những vấn đề quốc tế trọng yếu khác như dân chủ hoá Liên hiệp quốc, các vấn đề môi trường toàn cầu, hay giải trừ quân bị, hoặc sự phân chia không đồng đều các nguồn tài nguyên thế giới.

Mô hình kinh tế tân tự do mà Hoa Kỳ áp dụng đối với các nước đang phát triển ngày càng bị nhiều nước trên thế giới phản đối, nhất là các nước Mỹ Latin, bởi nó đã đẩy hàng triệu người dân vào cảnh khốn cùng.

Bản chất mối quan hệ giữa Việt Nam và Hoa Kỳ là cả hai nước đều làm mọi cách để tận dụng lợi ích và hạn chế đe dọa từ mối quan hệ này. Điều có lợi cho Hoa Kỳ là thương mại và một số nhượng bộ nhất định trong các hiệp định, đồng thời có cơ hội gây cản trở cho cách mạng xã hội chủ nghĩa của Việt Nam. Còn Việt Nam có thể tận dụng cơ hội về thương mại, công nghệ cao, hạn chế nguy cơ bị can thiệp quân sự, và được lợi từ quan hệ ngoại giao nhân dân. Như vậy giữa hai nước có những lợi ích song trùng, nhưng không ổn định, và những lợi ích đó còn chịu ảnh hưởng do những diễn biến thất thường trong các vấn đề cốt yếu về ý thức hệ, như "nhân quyền" và "tự do tôn giáo".

Theo nghĩa rộng hơn, lợi ích chiến lược thực sự giữa Việt Nam và Hoa Kỳ là lợi ích giữa nhân dân, Đảng và Chính phủ Việt Nam với nhân dân Hoa Kỳ. Đồng chí Nguyễn Thị Bình và nhiều nhà lãnh đạo cách mạng Việt Nam thường nói rằng: trong cuộc kháng chiến chống Mỹ họ đã nhận ra sự khác biệt giữa Chính phủ với nhân dân Hoa Kỳ. Sự khác biệt này ngày nay vẫn tồn tại, tuy rằng đôi khi nó biểu hiện ra theo nhiều cách khác

nhau. Đại đa số nhân dân Mỹ không được hưởng cuộc sống tốt đẹp như những người trong chính phủ và tầng lớp chóp bu. Khoảng cách chênh lệch giàu nghèo ngày càng tăng, 1% dân số gồm những người giàu nhất nước Mỹ sở hữu nhiều hơn số của cải của 95% dân số cộng lại. Ở thành phố New York, 48,2% người Mỹ gốc Phi hiện không có việc làm. Hàng đêm, có đến hơn 300 000 cựu chiến binh phải ngủ ngoài đường trong các thành phố của nước Mỹ.

Lợi ích thực sự của nhân dân Hoa Kỳ là hàn gắn vết thương chiến tranh, phát triển tình đoàn kết giữa công nhân, nông dân và trí thức. Tình đoàn kết giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Mỹ sẽ đem lại lợi ích cho cả hai bên.

### **Ngoại giao thâm lặng hay dính líu tích cực?**

Với tư cách là những người bạn, chúng tôi muốn nêu ra hai trường phái tư tưởng như là những gợi ý cho Việt Nam. *Thứ nhất*, căn cứ trên nhận thức về những lợi ích chung, cách tốt nhất trong quan hệ với Hoa Kỳ là thông qua ngoại giao thâm lặng, tránh những bất đồng và tranh chấp công khai, hạn chế liên kết với phong trào cấp tiến ở Mỹ mà có thể dẫn đến nguy cơ tạo khoảng cách ngày càng xa với Chính phủ Mỹ. *Cách thứ hai* mà chúng ta đã vận dụng trong 30 năm qua, đó là ngoại giao kết hợp với việc khôn khéo tận dụng sức mạnh chính trị đa diện và cân bằng lực lượng có lợi cho Việt Nam. Chiến thuật này cần dựa vào sự ủng hộ càng nhiều càng tốt của các bạn bè đồng minh thân cận với Việt Nam.

Chúng tôi cho rằng chính lịch sử đã sản sinh ra cách tiếp cận thứ hai này. Cho dù Bộ Ngoại giao và các cơ quan

đại diện của Việt Nam đang thực hiện chính sách đối ngoại hiệu quả đến đâu đi chăng nữa, thì Việt Nam vẫn đang phải đối mặt với những đòn tấn công ngày càng mạnh mẽ vào chủ quyền và độc lập dân tộc, từ việc áp dụng mức thuế trừng phạt đối với cá da trơn và tôm nhập khẩu, Dự luật về nhân quyền, đến việc đưa Việt Nam vào danh sách các quốc gia đáng lo ngại về tình trạng vi phạm quyền tự do tôn giáo. Trong khi đó, Quốc hội và cơ quan Hành pháp Hoa Kỳ dường như đã quên hết những gì họ đã làm trong quá khứ đối với nhân dân Việt Nam.

Cách duy nhất để đấu tranh chống lại những điều đó là huy động sự ủng hộ của quần chúng nhân dân. Những thắng lợi mới đây trong việc phản đối Dự luật về nhân quyền tại Hạ viện Mỹ có được là nhờ áp lực của quần chúng và sự vận động hành lang của Việt Nam. Một chiến dịch rộng lớn được vận động nhằm mục tiêu buộc Chính phủ Mỹ phải thực hiện phần nào trách nhiệm của họ bằng việc bồi thường cho các nạn nhân chất độc màu da cam, cũng như khắc phục các hậu quả chiến tranh khác.

Nhận thức được thực tế trên, những người đại diện của Việt Nam tại Mỹ đã bắt đầu chiến dịch vận động đối với các thành viên Quốc hội Mỹ, đồng thời nỗ lực kêu gọi sự ủng hộ từ các bộ phận dân cư quan trọng của Hoa Kỳ, đặc biệt là Cộng đồng người Mỹ gốc Việt ở California.

*Chiến dịch góp tay xoa dịu nỗi đau da cam* mà chúng tôi khởi xướng cũng sẽ đóng một vai trò trong việc xây dựng sự ủng hộ của nhân dân, nỗ lực hoạt động để các nạn nhân chất độc màu da cam Việt Nam có thể nhận được bồi thường, và giúp cho quá trình xây dựng quan hệ ngoại giao nhân dân giữa hai nước.

## **Ưu tiên hợp tác hoạt động giữa nhân dân hai nước**

Nhiều năm qua chúng tôi đã kêu gọi việc sử dụng một chiến thuật phối hợp trong quan hệ với Hoa Kỳ. Chiến thuật đó là sự kết hợp của các hoạt động với Chính phủ, Quốc hội, doanh nghiệp và nhân dân. Phương pháp của nó bao gồm: hoạt động ngoại giao, vận động hành lang, gây áp lực, tuyên truyền giáo dục và thúc đẩy rộng rãi các mối quan hệ giữa nhân dân hai nước.

Trong thời kỳ này, chúng tôi cho rằng hoạt động ngoại giao giữa nhân dân đại chúng hai nước là trung tâm của mọi khía cạnh quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ:

- *Một là*, Việt Nam có thể tận dụng lợi thế các mối liên hệ trong lịch sử đã gắn kết nhân dân hai nước, đó là mối liên hệ giữa hàng triệu người Mỹ gốc Việt, cựu chiến binh, các nhà hoạt động chính trị vì hoà bình với Việt Nam.

- *Hai là*, nếu Việt Nam không giành được sự ủng hộ từ quần chúng nhân dân, thì những người Việt Nam thuộc cánh hữu và bạn bè của họ (ở cả trong và ngoài Chính phủ Mỹ) sẽ làm điều đó, bởi họ đang ngày càng thể hiện khả năng trong việc kêu gọi sự ủng hộ của đại chúng. Việt Nam đã gây được cảm tình tốt đối với công chúng Mỹ, tuy nhiên, tình cảm đó cần phải được củng cố và hiện thực hoá, nếu không nó sẽ bị mai một dần.

- *Ba là*, sự ủng hộ của công chúng là rất cần thiết để có thể thực hiện vận động hành lang thành công đối với Quốc hội Hoa Kỳ. Quốc hội là đấu trường chính nơi diễn ra những tranh luận về các vấn đề trong quan hệ hai nước. Thái độ tích cực của công chúng sẽ tác động thuận lợi tới hoạt động đưa tin của các phương tiện thông tin đại chúng, từ đó làm tăng thêm sự ủng hộ đối với Việt Nam.

- *Bốn là*, các mối quan hệ về kinh tế cũng phần nào phụ thuộc vào sự ủng hộ của công chúng theo hai hướng: *thứ nhất*, với sự trao đổi công nhân và nông dân giữa hai nước, chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch sẽ giảm dần; *thứ hai*, việc khai thác quá mức sức lao động của công nhân ở hai nước sẽ bị phản đối và sẽ có thêm nhiều cơ hội làm việc tốt cho người lao động thông qua mối liên hệ giữa phong trào lao động của nhân dân hai nước.

Việc ưu tiên các hoạt động ngoại giao nhân dân đòi hỏi có sự đoàn kết, tái thiết lập quan hệ với các phong trào cánh tả, phong trào cấp tiến và chống chiến tranh. Đây là cách thức có hiệu quả nhất để tiếp cận tới các bộ phận dân cư cơ bản, từ phong trào lao động, những người theo tôn giáo cấp tiến, cộng đồng da màu, các tổ chức của phụ nữ, cựu chiến binh, sinh viên, và người Mỹ gốc Việt. Cho dù hiện đã có những mối liên hệ tình cảm bền chặt và sự đoàn kết vững chắc, nhưng mối liên hệ trong hoạt động của các phong trào ở Việt Nam và Hoa Kỳ đang trở nên ngày càng lỏng lẻo, cần phải sớm được tái thiết lập và củng cố. Một bước khởi đầu quan trọng là khôi phục lại Hội Việt Mỹ với một quyền lực mạnh mẽ và các nguồn lực dồi dào.

### **Làm việc với cộng đồng người Mỹ gốc Việt**

Tôi muốn thảo luận về vai trò của Cộng đồng người Mỹ gốc Việt trong quan hệ Việt - Mỹ và phải làm gì để có thể tăng cường những đóng góp tích cực của Cộng đồng này đối với quan hệ song phương giữa hai nước.

Không cần phải nói rằng Cộng đồng người Mỹ gốc Việt bị chia rẽ về quan điểm chính trị đối với Việt Nam. Nhưng mặt khác, tôi cần phải nói

rằng Cộng đồng này có thái độ khá thờ ơ trong hệ thống xã hội Mỹ. Đa số thành viên trong Cộng đồng lớn gồm 1 triệu dân này đều không có thái độ thù địch tuyệt đối hay thân thiện tuyệt đối với Việt Nam. Phần lớn họ đều thường xuyên về thăm quê hương bản quán và duy trì mối liên hệ gia đình, đôi khi cả liên hệ kinh tế. Có thể phân loại các thành viên Cộng đồng theo nhiều tiêu chí, chẳng hạn: thời gian họ đến Mỹ, trình độ học vấn v.v... Càng về sau, trong số những người từ Việt Nam sang Mỹ càng có nhiều người tỵ nạn kinh tế, không có nhiều tài sản. Khi tới Mỹ, họ nhận được tiền trợ cấp và sự giúp đỡ của Chính phủ để tái định cư. Sang thế kỷ mới này, việc Chính phủ cắt giảm trợ cấp đi kèm với nền kinh tế suy yếu đã khiến một bộ phận lớn người Mỹ gốc Việt lâm vào tình cảnh khó khăn. Rất nhiều người không trả được tiền thuê nhà, đang phải cố chống chọi để khỏi bị thu hồi nhà ở. Tầng lớp nhân dân lao động đang phải chịu tác động xấu của các vấn đề xã hội như cờ bạc, ma túy ... Kể cả những người có khả năng mở các doanh nghiệp nhỏ cũng gặp phải tình trạng bất ổn định về tài chính.

Sự đói nghèo và chủ nghĩa phân biệt chủng tộc đã đưa đến kết quả là những người Mỹ gốc Việt đã chuyển từ chỗ trung thành với đảng Cộng hòa sang ủng hộ đảng Dân chủ, bởi đảng Dân chủ có quan điểm cảm thông hơn với các vấn đề xã hội trong nước. Sự bất công về kinh tế cũng khiến cho ảnh hưởng của chủ nghĩa chống cộng sản giảm dần bởi lực lượng cánh hữu đang có xu hướng giải quyết các vấn đề quá khứ với Việt Nam hơn là giải quyết các vấn đề bức xúc trong cộng đồng của họ hiện nay.

Một phần thiểu số người Việt ở Mỹ có tư tưởng chống cộng sản và thù địch với Việt Nam. Trước hết, có một số người bị dao động tư tưởng, nhất là sau những lời phát biểu của Nguyễn Cao Kỳ sau chuyến thăm Việt Nam của mình. Thứ hai, có những kẻ vốn mang tư tưởng phản động từ lâu, thậm chí đã có những hành động biểu tình và ám sát những người Việt Nam cánh tả, và chúng ngày càng sử dụng nhiều thủ đoạn trong hoạt động của mình.

Một nhóm thiểu số người Mỹ gốc Việt khác mang tư tưởng cấp tiến và có xu hướng tả khuynh. Những người này chia làm 2 nhóm. Một là những người Việt giống như bản thân tôi, sang Mỹ trước và trong khi cuộc chiến tranh Việt Nam diễn ra, và tham gia vào phong trào chống chiến tranh những năm 1960 và 1970. Phần lớn họ được sinh ra và lớn lên ở Việt Nam, thuộc vào tầng lớp trung lưu. Có một số người già Việt Nam đến Mỹ sau chiến tranh, họ vẫn duy trì các mối quan hệ họ hàng, quan hệ kinh tế khăng khít với quê hương bản quán, và có cảm giác xa lạ với cuộc sống ở Mỹ.

Nhóm *thứ hai* chiếm đa số, đó là những người Mỹ gốc Việt đến Mỹ từ khi còn nhỏ, hoặc được sinh ra tại Mỹ. Rất nhiều người trong số họ thuộc tầng lớp lao động và người nghèo. Dần dần, ngày càng ít thanh niên Mỹ gốc Việt nói tiếng Việt hoặc có quan hệ gần gũi với bản quán. Nhiều người trong đó bị ảnh hưởng bởi các phong trào cánh tả và cấp tiến Mỹ, nhất là phong trào cấp tiến Mỹ Á và Liên Á. Tổ chức đầu tiên của họ được hình thành ở Bắc California, gồm một nhóm thanh niên, những người ủng hộ Việt Nam và những người đang

đấu tranh vì sự bình đẳng về giới và kinh tế cho cộng đồng người Việt.

Cần phải hiểu rằng đa số các thanh niên này sẽ không quay trở về sống ở Việt Nam. Họ là những người Mỹ mang dấu ấn Việt Nam chứ không hẳn là những Việt Kiều. Để khuyến khích tình cảm yêu mến đối với nền văn hoá và ngôn ngữ Việt, Việt Nam cần phải biết cách làm việc với nhóm người này bằng cách bày tỏ mối đồng cảm với những mâu thuẫn, những vấn đề mà họ gặp phải trong cuộc sống tại Mỹ, cũng như mối quan tâm của họ trong việc tìm hiểu gốc gác của mình. Một khi nhóm tả khuynh trong cộng đồng người Mỹ gốc Việt được phát triển, nó sẽ đóng một vai trò then chốt trong việc tạo dựng sự ủng hộ của cộng đồng cũng như vận động được sự ủng hộ của công chúng. Các nhóm này mở ra một triển vọng tốt đẹp là, nếu Việt Nam có thể làm việc được với họ ở mọi nơi tại Mỹ, thì một thế hệ người Mỹ gốc Việt đoàn kết chặt chẽ với Việt Nam sẽ được hình thành và phát triển.

Những bước phát triển trong quan hệ với cộng đồng người Việt ở California sẽ không thể thực hiện được nếu thiếu hoạt động tích cực của các nhân viên Lãnh sự quán Việt Nam phụ trách về vấn đề này. Những cống hiến và năng lực sáng tạo của đội ngũ cán bộ cần luôn luôn được đề cao trong khi làm việc với cộng đồng người Mỹ gốc Việt.

Những vấn đề song phương nào là quan trọng đối với những người Mỹ gốc Việt? Tôi cho rằng đa số mọi người sẽ không quan tâm đặc biệt tới một vấn đề song phương cụ thể nào, trừ khi vấn đề đó có ảnh hưởng tới cá nhân họ. Có một bộ phận doanh nhân quan tâm tới vấn đề trao đổi thương mại giữa hai nước.

Việt Nam làm thế nào để xúc tiến quan hệ với Cộng đồng người Mỹ gốc Việt?

*Trước hết*, như chúng tôi đã đề cập trên đây, đó là cần phát triển một chiến lược ưu tiên hoạt động ngoại giao nhân dân, đồng thời xây dựng các cơ chế cần thiết để điều phối hoạt động này tại Việt Nam. Sự phối hợp thành công trong Chiến dịch chất độc màu da cam hiện nay sẽ giúp thiết lập mối quan hệ giữa nhân dân hai nước. Cần khuyến khích các nạn nhân chất độc màu da cam trong cộng đồng người Mỹ gốc Việt hợp tác với các nạn nhân người Việt trong cuộc đấu tranh đòi một chế độ đối xử thoả đáng.

*Thứ hai*, cần bồi dưỡng và phát triển một đội ngũ chuyên gia Việt Nam về các vấn đề nước Mỹ, chẳng hạn quan hệ ngoại giao nhân dân. Nếu có thể, con số này cần phải gia tăng từ 2 người hiện nay lên 1000 người trong vòng 4 năm tới.

*Thứ ba*, cần phát triển ngày càng nhiều mối liên hệ trao đổi giữa những người Mỹ gốc Việt và người Việt thuộc tầng lớp nghèo và tầng lớp lao động.

*Thứ tư*, Việt Nam cần phải xác định làm thế nào để bày tỏ tình đoàn kết với cuộc đấu tranh chống đói nghèo và bất công của cộng đồng người Việt Nam ở Mỹ.

Hàng trăm nghìn người Mỹ gốc Việt đang lâm vào hoàn cảnh khổ đau trong cuộc sống. Tỷ lệ người nghèo trong số người Mỹ gốc Việt là 16%, đó là những người sống dưới mức nghèo khổ của liên bang (so với con số 9,4% người nghèo trong số những người Mỹ da trắng). Tình đoàn kết và mối đồng cảm với Việt Nam trong quá khứ sẽ là nhân tố giúp xây dựng mối quan hệ lâu bền giữa họ với Việt Nam.

### **Kết luận: Không có đường tắt**

Con đường duy nhất để thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ là phải nhận ra và hành động dựa trên những lợi ích tồn tại giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Mỹ, bao gồm cả những người Mỹ gốc Việt. Làm được điều này đòi hỏi một quyết tâm cao và sự phối hợp chặt chẽ từ phía Việt Nam. Về phần mình, chúng tôi sẽ phải nỗ lực đẩy mạnh hơn nữa hoạt động của Chiến dịch chất độc màu da cam và phản đối sự công kích của Mỹ vào chủ quyền Việt Nam.

Chúng tôi tin tưởng rằng, cùng nhau, chúng ta sẽ xây dựng được mối quan hệ lâu dài và bền chặt giữa nhân dân hai nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh cần phải biết kết hợp sức mạnh của dân tộc Việt Nam với sức mạnh của thời đại. Sức mạnh thời đại của chúng ta là cuộc đấu tranh trên toàn cầu vì hoà bình, công bằng và bình đẳng thực sự. Nhân dân Mỹ cũng tham gia vào cuộc đấu tranh đó, và đây chính là một điểm tựa của dân tộc Việt Nam ■

### **Chú thích:**

<sup>1</sup> Ngô Thanh Nhân là học giả của trường Đại học New York, thành viên Ban lãnh đạo của Diễn đàn Brecht, và là thành viên Ban lãnh đạo của Chiến dịch góp tay xoa dịu nỗi đau da cam. Merle E. Ratner là Đồng Chủ tịch của Diễn đàn Brecht/Trường Marxist NY và là Điều phối viên của Chiến dịch góp tay xoa dịu nỗi đau da cam.

\* Bài viết cho Hội thảo "Việt Nam - Hoa Kỳ: thúc đẩy hiểu biết hướng tới tương lai" do Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị Việt nam, Quỹ Hòa bình và Phát triển, Hội Việt - Mỹ tổ chức tại Hà Nội, ngày 22-23/11/2004.